

HỢP ĐỒNG HỢP TÁC CUNG CẤP DỊCH VỤ KẾT NỐI KHÁCH HÀNG

Số:/2025/HĐHT-NV

- Căn cứ vào Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015 và có hiệu lực ngày 01/01/2017.

- Căn cứ nhu cầu hợp tác dịch vụ truyền thông giữa hai bên.

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 20..., hai bên chúng tôi gồm có:

BÊN A : CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG NEXTVIEW

Đại diện là : Bà NGUYỄN HOÀNG MY Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Số 20-22 Đường B21 KDC 91B, P.Tân An, Tp.Cần Thơ, Việt Nam

Mã số thuế: 1801802783

Điện thoại: 0932 873 221

BÊN B :

Họ và tên :

Năm sinh : Điện thoại:

CCCD/CC số:

Địa chỉ:

Phương tiện/Đơn vị:

Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

ĐIỀU 1. ĐỐI TƯỢNG HỢP ĐỒNG

- Bên A là đơn vị vận hành ứng dụng kết nối tài xế taxi với nhà hàng, quán ăn, điểm dịch vụ,... (gọi chung là điểm dịch vụ)

- Bên B tham gia ứng dụng với tư cách đối tác độc lập, thực hiện việc đưa khách hàng đến các nhà hàng, quán ăn, điểm dịch vụ có liên kết trên ứng dụng.
- Khi đưa khách đến nơi được ghi nhận hợp lệ trên hệ thống, Bên B được nhận khoản thưởng theo chính sách công bố trên ứng dụng.

ĐIỀU 2. NGUYÊN TẮC HỢP TÁC

- Hai bên xác định đây là quan hệ hợp tác thương mại, không phải quan hệ lao động.
- Bên B tự chủ đồng về thời gian, phương tiện, chi phí vận hành, không chịu sự quản lý chi phí vận hành, không chịu sự quản lý hành chính như người lao động.
- Bên A đóng vai trò trung gian công nghệ - quản lý hệ thống – phân phối thưởng.

ĐIỀU 3: ĐIỀU KIỆN GHI NHẬN CHUYẾN KHÁCH HỢP LỆ

- Một chuyến khách được ghi nhận hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ:
 1. Bên B thao tác đúng quy trình trên ứng dụng.
 2. Điểm dịch vụ xác nhận chuyến khách trên ứng dụng.
 3. Dữ liệu vị trí, thời gian phù hợp với quy định của hệ thống.
 4. Không có dấu hiệu gian lận hoặc vi phạm chính sách.
- Bên A có quyền từ chối thanh toán đối với các chuyến vi phạm.

ĐIỀU 4. THƯỞNG VÀ THANH TOÁN

1. Mức thưởng cụ thể được hiển thị trực tiếp trên ứng dụng theo từng điểm dịch vụ.
2. Tiền thưởng được ghi nhận trong tài khoản (user/account) của Bên B trên ứng dụng.
3. Bên B được rút tiền theo chu kỳ do Bên A quy định.
4. Bên A có quyền khấu trừ:
 - Phí nền tảng (nếu có);
 - Các khoản hoàn trả do gian lận hoặc vi phạm hợp đồng.

ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

5.1. Quyền lợi của Bên A:

- Điều chỉnh chính sách thưởng, quy trình vận hành.
- Tạm khóa hoặc chấm dứt hợp tác nếu Bên B vi phạm.
- Từ chối thanh toán chuyến không hợp lệ.
- Hủy toàn bộ thưởng liên quan khi phát hiện Bên B vi phạm hợp đồng.
- Yêu cầu bồi thường thiệt hại (nếu có).
- Được quyền từ chối thanh toán hoa hồng cho số doanh thu phát sinh từ điểm dịch vụ phá sản, không thanh toán hoặc thanh toán không đủ.

5.2. Nghĩa vụ của Bên A:

- Vận hành hệ thống ổn định.
- Minh bạch dữ liệu thường.
- Thanh toán đầy đủ các khoản hợp lệ cho Bên B.

ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

6.1. Quyền của Bên B

- Nhận thưởng đúng quy định.
- Tra cứu lịch sử chuyến và thu nhập.
- Được hỗ trợ kỹ thuật khi cần.

6.2. Nghĩa vụ của Bên B

- Không gian lận, không tạo chuyền ảo.
- Không thỏa thuận riêng với điểm dịch vụ.
- Không cố ý tạo lệnh giả hoặc né tránh ghi nhận trên ứng dụng.
- Tuân thủ pháp luật về giao thông, kinh doanh vận tải.
- Giữ gìn hình ảnh, uy tín của ứng dụng.

ĐIỀU 7. SỰ KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG VÀ SỰ CỐ AN NINH MẠNG

1. Sự kiện bất khả kháng về công nghệ: Bên A không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ:
 - Hành vi tấn công mạng, xâm nhập trái phép, hack hệ thống;
 - Virus máy tính, mã độc, mã độc tống tiền;
 - Lỗi bảo mật phát sinh ngoài khả năng kiểm soát hợp lý của Bên A;
 - Sự cố kỹ thuật từ hạ tầng viễn thông, máy chủ, nền tảng lưu trữ của bên thứ ba.
2. Phạm vi giới hạn trách nhiệm: Trong mọi trường hợp, kể từ khi xảy ra sự cố an ninh mạng:
 - Bên A không chịu trách nhiệm bồi thường đối với:
 - Mất dữ liệu tạm thời hoặc vĩnh viễn;
 - Gián đoạn hoạt động, mất thu nhập dự kiến;
 - Mất thưởng, lợi ích gián tiếp hoặc lợi nhuận kỳ vọng của Bên B.
 - Trách nhiệm tài chính tối đa (nếu có) của Bên A, nếu được cơ quan thẩm quyền xác định là có lỗi trực tiếp, không vượt quá tổng số tiền thưởng mà Bên B đã thực nhận trong 30 ngày gần nhất trước thời điểm xảy ra sự cố.
3. Không cam kết tuyệt đối về an toàn hệ thống: Bên B hiểu và đồng ý rằng:
 - Không hệ thống công nghệ nào an toàn tuyệt đối;
 - Việc tham gia ứng dụng đồng nghĩa với việc chấp nhận các rủi ro công nghệ hợp lý;
 - Đây là căn cứ loại trừ trách nhiệm của Bên A theo quy định pháp luật hiện hành.

ĐIỀU 8. XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

8.1. Phạm vi dữ liệu cá nhân được thu thập

Bên B đồng ý để Bên A thu thập và xử lý các dữ liệu cá nhân sau đây nhằm phục vụ việc thiết lập và thực hiện hợp đồng: Họ và tên; Số định danh cá nhân; Căn cước công dân; Ảnh chụp Căn cước công dân (mặt trước, mặt sau); Ảnh chân dung để đổi chiểu danh tính; Thông tin liên hệ (số điện thoại, email); Thông tin tài khoản nhận thanh toán.

8.2. Mục đích xử lý dữ liệu cá nhân

Bên A chỉ xử lý dữ liệu cá nhân của Bên B cho các mục đích sau:

- Xác minh danh tính của Bên B khi đăng ký trở thành tài xế trên ứng dụng;
- Thiết lập, thực hiện và quản lý Hợp đồng hợp tác;
- Thực hiện việc đối soát và thanh toán thù lao cho Bên B;
- Phòng ngừa gian lận, giải quyết khiếu nại, tranh chấp phát sinh trong quá trình cung cấp dịch vụ;
- Thực hiện nghĩa vụ theo yêu cầu hợp pháp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

8.3. Thời hạn lưu trữ dữ liệu

- Dữ liệu cá nhân của Bên B được lưu trữ trong thời hạn:
 - Hợp đồng còn hiệu lực; và
 - Một khoảng thời gian cần thiết sau khi chấm dứt Hợp đồng này để phục vụ đối soát, giải quyết khiếu nại, tranh chấp hoặc nghĩa vụ pháp lý liên quan.
- Sau khi hết thời hạn nêu trên, Bên A có trách nhiệm xóa, hủy hoặc ẩn danh dữ liệu cá nhân theo quy định pháp luật.

8.4. Bảo mật và an toàn dữ liệu

- Bên A áp dụng các biện pháp kỹ thuật và tổ chức phù hợp, tương ứng với tính chất, mức độ rủi ro và phạm vi xử lý dữ liệu cá nhân, nhằm bảo vệ dữ liệu cá nhân của Bên B.
- Các biện pháp bảo mật được Bên A áp dụng có thể bao gồm:
 - Mã hóa dữ liệu ở mức độ phù hợp;
 - Phân quyền truy cập dữ liệu theo chức năng, nhiệm vụ;
 - Giới hạn số lượng cá nhân, bộ phận được tiếp cận dữ liệu cá nhân;
 - Áp dụng các biện pháp giám sát, phòng ngừa truy cập trái phép trong phạm vi khả năng kỹ thuật Bên A tại từng thời điểm.
- Bên A không đảm bảo và không chịu trách nhiệm tuyệt đối với mọi rủi ro phát sinh như Điều 7 của Hợp đồng này.

ĐIỀU 9. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng này trước hết sẽ được hai Bên giải quyết thông qua thương lượng và hòa giải trên tinh thần hợp tác. Thời hạn thương lượng tối đa là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày một Bên thông báo bằng văn bản cho Bên kia về tranh chấp.
- Trường hợp thương lượng, hòa giải không đạt kết quả, tranh chấp sẽ được đưa ra giải quyết ở Tòa án có thẩm quyền tại TP. Cần Thơ để giải quyết theo pháp luật Việt Nam.

ĐIỀU 10. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký.
2. Thời hạn: 01 năm, tự động gia hạn nếu không bên nào chấm dứt.
3. Mỗi bên có quyền chấm dứt hợp đồng với thông báo trước 03 ngày.
4. Được lập thành 02 (hai) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 (một) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN B

ĐẠI DIỆN BÊN A

.....

NGUYỄN HOÀNG MY